TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 267/2023/HNGĐ-ST
Ngày 08 - 12 - 2023
V/v Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Hân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Thanh Liêm

Bà Trương Ánh Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Xuân Thùy Dương – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau.

Ngày 08 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 572/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2023 về việc "Ly hôn", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 306/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Phạm Thị Kiều L, Sinh năm: 1985. Địa chỉ cư trú: Nhà không số, ấp T, xã H, thành phố C, tỉnh Cà Mau. (có mặt)

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Thanh H, Sinh năm: 1982. Địa chỉ cư trú: Nhà không số, ấp T, xã H, thành phố C, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bà Phạm Thị Kiều L trình bày tại đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và được bổ sung tại phiên tòa như sau:

- Hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Thanh H tự nguyện chung sống vào năm 2009, đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Vĩnh Thành, huyện Chợ Lách tỉnh Bến Tre. Thời gian chung sống đến đầu năm 2023 vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường xuyên cãi vả với nhau, không hòa hợp được, hôn nhân không hạnh phúc, vợ chồng đã sống ly thân với nhau từ tháng 09 năm 2003 đến nay, bà xác định bà không còn tình cảm với ông H, nên bà yêu cầu được ly hôn với ông H.

- Con chung: Bà và ông H có 02 người con chung tên Nguyễn Lam V, sinh ngày 13/3/2013 và Nguyễn Gia H, sinh ngày 21/01/2015, hiện nay đang sống cùng

với bà. Khi ly hôn, bà yêu cầu được nuôi cả hai người con chung, không yêu cầu xem xét, giải quyết về nghĩa vụ cấp dưỡng đối với ông H.

- Tài sản chung: Bà xác định vợ chồng không có tài sản chung.

- Nợ chung: Bà xác định vợ chồng không nợ ai, không ai nợ lại ông, bà.

Quá trình giải quyết vụ án, ông Nguyễn Thanh H đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo cho ông H đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, được tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và Giấy triệu tập, để tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng ông H vẫn vắng mặt không rõ lý do, không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Quan hệ pháp luật tranh chấp được xác định là về việc Ly hôn.

Bị đơn ông Nguyễn Thanh H đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai tham gia phiên tòa nhưng ông H vẫn vắng mặt không rõ lý do. Căn cứ các Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đối với ông H.

[2] Hôn nhân: Bà Phạm Thị Kiều L yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Thanh H. Bà L cho rằng quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, hôn nhân không hạnh phúc. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy, bà L và ông H chung sống hoàn toàn tự nguyện có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên hôn nhân của ông, bà được pháp luật công nhận và bảo vệ. Tại phiên tòa, bà L kiên quyết yêu cầu ly hôn. Ông H không có ý kiến nên không xem xét. Xét thấy, bà L và ông H xảy ra nhiều mâu thuẫn trầm trọng, thực tế ông, bà đã sống ly thân với nhau. Do đó, chấp nhận yêu cầu của bà L về việc ly hôn với ông H là có căn cứ.

[3] Con chung: Bà L và ông H có 02 người con chung tên Nguyễn Lam V, sinh ngày 13/3/2013 và Nguyễn Gia H, sinh ngày 21/01/2015, hiện nay đang sống cùng với bà L. Khi ly hôn, bà L yêu cầu được nuôi cả hai người con chung. Xét thấy, hiện nay hai cháu V và H đang sống ổn định cùng bà L và tại Biên bản ghi nhận ý kiến con thì cháu cháu V và H cùng có nguyện vọng được sống cùng mẹ là bà L. Ông H không có ý kiến, nên không xem xét. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà L, giao cả hai người con chung cho bà L tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng là có căn cứ.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Bà L không yêu cầu xem xét, giải quyết, nên không đặt ra xem xét giải quyết là có căn cứ.

[4] Tài sản chung: Bà L xác định không có. Ông H không ý kiến, yêu cầu, nên không xem xét, giải quyết là phù hợp.

[5] Nợ chung: Bà L xác định ông, bà không có nợ chung. Không ai yêu cầu về nợ chung, nên không xem xét, giải quyết là phù hợp.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Nguyên đơn phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Các Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Tuyên xử:

Hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Kiều L về việc yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Thanh H.

Con chung: Giao Nguyễn Lam V, sinh ngày 13/3/2013 và Nguyễn Gia H, sinh ngày 21/01/2015, hiện nay đang sống cùng với bà L cho bà L tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Ông H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Không xem xét, giải quyết.

Tài sản chung; Nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Bà Phạm Thị Kiều L phải nộp 300.000 đồng. Ngày 10/10/2023, bà L đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau theo biên lai số 0008409, được đối trừ, chuyển thu, nộp Ngân sách Nhà nước.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
-UBND xã Vĩnh Thành, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu TM (TANDTPCM).

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ngọc Hân